

Bản án số: 103/2024/HSST.
Ngày: 29/11/2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Việt Chương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Phước Tường.
2. Ông Phạm Trung Thành.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Tín- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Bè.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trần Thắng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29/11/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 88/2024/TLST- HS ngày 21/10/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 99/2024/QĐXXST- HS, ngày 12/11/2024, đối với bị cáo:

Trần Văn S, sinh ngày 01/01/1996, tại tỉnh Sóc Trăng; căn cước công dân số: 0940 9600 3005; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp X, xã Y, huyện Mỹ Hiệp, tỉnh Sóc Trăng; chỗ ở hiện nay: ấp X, xã Y, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Khmer; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần V, sinh năm: 1969 và bà Nguyễn Thị D, sinh năm: 1958; bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền sự : Không.

Tiền án: 02 lần.

+ Ngày 28 tháng 3 năm 2016, bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt 07 năm tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tại Bản án hình sự sơ thẩm số 195/2016/HSST. Chấp hành xong bản án ngày 28 tháng 4 năm 2020.

+ Ngày 30 tháng 11 năm 2021, bị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại Bản án hình sự sơ thẩm số 506/2021/HSST. Chấp hành xong hình phạt ngày 28 tháng 3 năm 2023.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/4/2024 và chuyển tạm giam từ ngày 09/4/2024 cho đến nay tại Trại tạm giam- Công an tỉnh Tiền Giang.(bị cáo có mặt).

Người làm chứng:

1- Anh **Trần Vũ Th**, sinh năm: 2001. Nơi cư trú: ấp X, xã Y, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. (vắng mặt).

2- Anh **Nguyễn Văn T**, sinh năm: 1992. Nơi cư trú: ấp X, xã Y, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang .(vắng mặt).

3- Anh **Phùng Hoàng V**, sinh năm: 1992. Nơi cư trú: ấp X, xã Y, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang .(vắng mặt).

4- Chị **Mai Thị T**, sinh năm: 1993. Nơi cư trú: ấp X, xã Y, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang .(vắng mặt).

5- Chị **Phạm Thị T**, sinh năm: 1986. Nơi cư trú: ấp X, xã Y, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang .(vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 22 giờ 10 phút, ngày 02 tháng 4 năm 2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang kết hợp với Công an xã An Thái Trung kiểm tra quán Cà phê Bảo Ngọc thuộc ấp X, xã Y, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang. Quá trình kiểm tra, Cơ quan điều tra phát hiện Trần Văn S đang tàng trữ 01 túi da màu nâu để trên bàn của quán, bên trong có 01 khẩu súng nên tiến hành thu giữ theo quy định. (BL 02-06).

* Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 (một) khẩu súng ngắn dạng súng ổ quay bằng kim loại màu đen, bên trong buồng đạn có 01 vỏ đạn bằng kim loại màu vàng, mặt ngoài đáy vỏ đạn có ký hiệu SB.

- 05 (năm) viên đạn bằng kim loại dài 25mm, vỏ đạn màu vàng, đầu đạn màu đen, mặt ngoài đáy vỏ đạn có ký hiệu SB.

- 01 (một) túi da màu nâu.

- 02 (hai) điện thoại Nokia loại bàn phím màu đen. (BL: 05).

* Tại Kết luận giám định số 434/KL-KTHS(Đ2) ngày 03 tháng 4 năm 2024 và số 519/KL-KTHS(Đ2) ngày 06 tháng 5 năm 2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang, có nội dung:

- 01 (một) khẩu súng thu giữ của Trần Văn S là súng đồ chơi nguy hiểm, hiện tại tại khẩu súng đã được cải tạo lại buồng chứa đạn, nòng súng và bộ phận kim hỏa để bắn được với loại đạn thể thao cỡ (5.6x15.5)mm, khẩu súng nêu trên còn đầy đủ các bộ phận, lắp ráp đúng vị trí và bắn được đạn nổ. Khẩu súng nêu trên là vũ khí có tính năng, tác dụng tương tự vũ khí quân dụng và là vũ khí quân dụng.

- 05 (năm) viên đạn thu giữ của Trần Văn S là đạn thể thao cỡ (5.6x15.5) mm và không phải là vũ khí quân dụng.

- 01 (một) vỏ đạn thu giữ của Trần Văn S là vỏ đạn thể thao cỡ (5.6x15.5) mm. Vỏ đạn này do khẩu súng của Trần Văn S bắn ra.(BL: 09-10, 18).

Quá trình điều tra, Trần Văn S khai nhận: khoảng tháng 02 năm 2024, Sáng mượn điện thoại của người nam tên Minh (không rõ thông tin, địa chỉ cụ thể) để sử dụng và tự truy cập vào trang web mua bán súng để đặt mua 01 khẩu súng đã qua sử dụng cùng 06 viên đạn với giá 1.750.000 đồng gồm tiền mua súng và phí giao hàng. Sau khi đặt mua súng khoảng 01 tuần thì có nhân viên giao hàng liên hệ giao cho Sáng 01 gói hàng được dán kín không cho kiểm tra, Sáng thanh toán tiền cho nhân viên giao hàng rồi mang gói hàng đến phòng trọ tại ấp X, xã Y, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp để kiểm tra thì bên trong có 01 khẩu súng cùng 01 bịch nilon chứa đạn nhưng không đếm bao nhiêu viên rồi cất giấu tại phòng ngủ của Sáng. Đến khoảng 15 giờ ngày 02 tháng 4 năm 2024, Sáng lấy súng và lắp 05 viên đạn vào súng (do bên trong đã lắp sẵn 01 vỏ đạn) giấu vào túi bằng da màu nâu đeo bên người rồi

thuê xe đi mua sàu riêng, đến khoảng 20 giờ cùng ngày Sáng mang túi đến quán cà phê Bảo Ngọc thuộc ấp X, xã Y, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang thì bị Cơ quan điều tra phát hiện, thu giữ. (BL: 144-146, 154-157, 158-164, 170-176, 180-186).

* Về xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra xác định 02 (hai) điện thoại Nokia loại bàn phím màu đen là tài sản của Trần Văn S và không liên quan đến vụ án nên đã trao trả lại cho bị cáo theo quy định của pháp luật (BL: 212, 213).

* Đối với những người liên quan đến hành vi mua bán súng:

Quá trình điều tra, bị cáo Trần Văn S khai mượn điện thoại của người nam tên Minh (không rõ thông tin, địa chỉ cụ thể) để sử dụng và tự truy cập vào trang mạng tìm, đặt mua súng nêu trên nên Cơ quan điều tra không thể điều tra, làm rõ các cá nhân liên quan đến hành vi mua súng của bị cáo Sáng. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh, làm rõ, khi có căn cứ sẽ đề nghị xử lý theo quy định pháp luật (BL: 144-145).

Trong quá trình điều tra, bị cáo Trần Văn S đã thành khẩn khai nhận hành vi tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng như đã nêu trên, lời khai của bị cáo phù hợp với kết quả khám nghiệm hiện trường, kết quả giám định, lời khai nhân chứng, vật chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”.

Tại bản Cáo trạng số 46/CT-VKSTG - P1 ngày 18/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang truy tố bị cáo Trần Văn S về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” theo điểm h, khoản 2 điều 304 Bộ luật hình sự.

Ngày 18/10/2024 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang ban hành Quyết định số 26/QĐ - VKSTG- P1, về việc phân công Viện kiểm sát cấp dưới thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử vụ án hình sự.

Sau khi công bố bản Cáo trạng Kiểm sát viên thực hành quyền công tố áp dụng Điều 306 Bộ luật Tố tụng hình sự xin thay đổi quan điểm truy tố bị cáo Sáng từ điểm h khoản 2 điều 304 Bộ luật hình sự sang khoản 1 điều 304 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Trần Văn S khai nhận hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang truy tố đối với bị cáo.

- Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè phát biểu quan điểm giữ nguyên quyết định truy tố theo Bản cáo trạng số 46/CT- VKSTG- P1 ngày 18/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang. Xác định bị cáo Trần Văn S phạm tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử

Áp dụng: Khoản 1 Điều 304, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Văn S từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù đến 03 (ba) năm tù, về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” .

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự :

Đối với:

- 01 túi niêm phong mã số NS3A067185: bên trong có 01 khẩu súng ngắn dạng

súng ổ quay bằng kim loại màu đen.

- 01 túi niêm phong mã số NS42189311: bên trong có 02 viên đạn bằng kim loại dài 25mm, vỏ đạn màu vàng, đầu đạn màu đen, mặt ngoài đáy vỏ đạn có ký hiệu SB.

- 01 túi niêm phong mã số NS42189299: bên trong có 03 vỏ đạn bằng kim loại màu vàng, mặt ngoài đáy vỏ đạn có ký hiệu SB.

- 01 túi niêm phong mã số NS42189298: bên trong có 01 vỏ đạn bằng kim loại màu vàng, mặt ngoài đáy vỏ đạn có ký hiệu SB.

- 01 túi da màu nâu. Là vật chứng của vụ án là vật cấm lưu hành không còn giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Đối với việc bị cáo Trần Văn S khai mượn điện thoại của người nam tên Minh (không rõ thông tin, địa chỉ cụ thể) để sử dụng và tự truy cập vào trang mạng tìm, đặt mua súng nêu trên nên Cơ quan điều tra không thể điều tra, làm rõ các cá nhân liên quan đến hành vi mua súng của Sáng. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh, làm rõ, khi có căn cứ sẽ đề nghị xử lý theo quy định pháp luật, nên không đặt ra xem xét.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] - Xét các quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, truy tố và hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền và trình tự, thủ tục theo qui định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về quyết định, hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] – Xét thấy bản Cáo trạng số 46/CT-VKSTG - P1 ngày 18/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang truy tố bị cáo Trần Văn S về tội “ Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” theo điểm h, khoản 2 điều 304 Bộ luật hình sự là chưa phù hợp với quy định của pháp luật. Vì tại Bản án hình sự sơ thẩm số 506/2021/HSST, ngày 30/11/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nhưng chưa xác định bị cáo Sáng tái phạm. Tại phiên tòa sau khi công bố bản Cáo trạng Kiểm sát viên thực hành quyền công tố áp dụng Điều 306 Bộ luật Tố tụng hình sự xin thay đổi quan điểm truy tố bị cáo Sáng từ điểm h khoản 2 điều 304 Bộ luật hình sự sang khoản 1 điều 304 Bộ luật hình sự.

Do đó để đảm bảo quyền lợi cho bị cáo và áp dụng quy định của Bộ luật hình sự Hội đồng xét xử quyết định áp dụng điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Sáng theo khoản 1 điều 304 Bộ luật hình sự .

[3] - Hội đồng xét xử xét thấy lời khai của bị cáo Trần Văn S tại phiên tòa phù hợp với vật chứng thu giữ, kết quả khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác do cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra và tranh tụng tại phiên tòa, nên có đủ cơ sở xác định: Ngày 02 tháng 4 năm 2024, Trần Văn S đang tàng trữ trái phép 01 khẩu súng cùng 05 viên đạn và 01 vỏ đạn trong túi da màu nâu để tại quán cà phê Bảo Ngọc thuộc Ấp X, xã Y, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang thì bị Cơ quan điều tra phát hiện, thu giữ. Qua giám định, khẩu súng nêu trên là

vũ khí có tính năng, tác dụng tương tự vũ khí quân dụng và là vũ khí quân dụng.

Nên có đủ căn cứ kết luận bị cáo Trần Văn S phạm tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 304 Bộ luật Hình sự.

[4] - Về ý thức chủ quan bị cáo phải nhận thức được rằng các loại vũ khí quân dụng là loại vũ khí có tính năng sát thương cao, được Nhà nước thống nhất quản lý chặt chẽ, chỉ được trang bị hạn chế cho những người thực thi công vụ. Nhà nước nghiêm cấm chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, mua bán hoặc chiếm đoạt bằng các chế tài hình sự. Thế nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện là vi phạm pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước đối với các loại vũ khí quân dụng mà còn gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân ở địa phương nơi bị cáo sinh sống. Vì vậy, cần phải xử lý bị cáo mức án thật nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, có như vậy mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và răn đe, phòng chống tội phạm chung cho xã hội.

[5]- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6]- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Sáng phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật Hình sự vì ngày 30 tháng 11 năm 2021, bị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại Bản án hình sự sơ thẩm số 506/2021/HSST. Chấp hành xong hình phạt ngày 28 tháng 3 năm 2023 nhưng chưa được xóa án tích mà tiếp tục phạm tội.

[7]- Về xử lý vật chứng:

Đối với:

- 01 túi niêm phong mã số NS3A067185: bên trong có 01 khẩu súng ngắn dạng súng ổ quay bằng kim loại màu đen.

- 01 túi niêm phong mã số NS42189311: bên trong có 02 viên đạn bằng kim loại dài 25mm, vỏ đạn màu vàng, đầu đạn màu đen, mặt ngoài đáy vỏ đạn có ký hiệu SB.

- 01 túi niêm phong mã số NS42189299: bên trong có 03 vỏ đạn bằng kim loại màu vàng, mặt ngoài đáy vỏ đạn có ký hiệu SB.

- 01 túi niêm phong mã số NS42189298: bên trong có 01 vỏ đạn bằng kim loại màu vàng, mặt ngoài đáy vỏ đạn có ký hiệu SB.

- 01 túi da màu nâu. Là vật chứng của vụ án không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[8]- Đối với việc bị cáo Trần Văn S khai mượn điện thoại của người nam tên Minh (không rõ thông tin, địa chỉ cụ thể) để sử dụng và tự truy cập vào trang mạng tìm, đặt mua súng nêu trên nên Cơ quan điều tra không thể điều tra, làm rõ các cá nhân liên quan đến hành vi mua súng của Sáng. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh, làm rõ, khi có căn cứ sẽ đề nghị xử lý theo quy định pháp luật, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[9]- Xét thấy lời đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên toà về tội danh, mức hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự là có căn cứ đúng quy định của pháp luật và nhận định của Hội đồng xét xử nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10]- Về án phí: Bị cáo Trần Văn S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy

định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH :

1- Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn S phạm tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 304, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 , Điều 54 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt: Bị cáo Trần Văn S 03 (ba) năm tù. Thời gian chấp hành bản án được tính từ ngày tạm giữ là ngày 03/4/2024.

2- Vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự :

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 túi niêm phong mã số NS3A067185: bên trong có 01 khẩu súng ngắn dạng súng ổ quay bằng kim loại màu đen.

- 01 túi niêm phong mã số NS42189311: bên trong có 02 viên đạn bằng kim loại dài 25mm, vỏ đạn màu vàng, đầu đạn màu đen, mặt ngoài đáy vỏ đạn có ký hiệu SB.

- 01 túi niêm phong mã số NS42189299: bên trong có 03 vỏ đạn bằng kim loại màu vàng, mặt ngoài đáy vỏ đạn có ký hiệu SB.

- 01 túi niêm phong mã số NS42189298: bên trong có 01 vỏ đạn bằng kim loại màu vàng, mặt ngoài đáy vỏ đạn có ký hiệu SB.

- 01 túi da màu nâu .

Toàn bộ vật chứng nêu trên được lưu giữ tại kho của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè. Theo quyết định chuyển vật chứng số 44/QĐ- VKSTG- P1 ngày 18/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang và biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 11/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè, kể từ khi án có hiệu lực pháp luật.

3- Về án phí: áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo Trần Văn S phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4- Bị cáo Trần Văn S được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND. tỉnh Tiền Giang;
- VKSND. tỉnh Tiền Giang;
- VKSND. huyện Cái Bè;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cái Bè;
- Chi cục THADS. huyện Cái Bè ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trương Việt Chương

